

**LIÊN ĐOÀN BÓNG ĐÁ VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN BÓNG ĐÁ CHUYÊN NGHIỆP VIỆT NAM**

Dự thảo:

**ĐIỀU LỆ
GIẢI BÓNG ĐÁ VÔ ĐỊCH QUỐC GIA -
EXIMBANK 2014**

HÀ NỘI - THÁNG 12 NĂM 2013

MỤC LỤC

PHẦN A.....	3
ĐIỀU LỆ KỸ THUẬT.....	3
I. TÊN CỦA GIẢI.....	3
1.1 Tên tiếng Việt:.....	3
1.2 Tên giao dịch tiếng Anh:	3
1.3 Đơn vị tài trợ:.....	3
II. THÀNH PHẦN, ĐỐI TƯỢNG THAM DỰ	3
2.1 Ban Tổ chức (BTC) giải	3
2.2 Các giám sát và trọng tài.....	3
2.2.1 <i>Giám sát</i>	3
2.2.1.1 <i>Giám sát trận đấu:</i>	3
2.2.1.2 <i>Giám sát trọng tài:</i>	3
2.2.2 <i>Trọng tài và trợ lý trọng tài</i>	3
2.3 Các Câu lạc bộ	4
2.4 BTC trận đấu và Điều phối viên.....	4
2.4.1 <i>BTC trận đấu</i>	4
2.4.2 <i>Điều phối viên:</i>	4
III. QUY ĐỊNH VỀ ĐĂNG KÝ.....	4
3.1 CLB tham dự giải	4
3.2 Huấn luyện viên	5
3.3 Cầu thủ tham dự giải.....	5
3.4 Trang phục thi đấu	5
3.4.1 <i>Số lượng</i>	5
3.4.2 <i>Tên và số áo trên trang phục cầu thủ</i>	5
3.4.3 <i>Quy định về logo trên trang phục</i>	6
3.4.4 <i>Trang phục trong trận đấu</i>	6
3.5 Đăng ký thi đấu và hồ sơ đăng ký thi đấu	6
3.5.1 <i>Đăng ký trước mùa giải (giai đoạn I)</i>	6
3.5.1.1 <i>Số lượng:</i>	6
3.5.1.2 <i>Thời hạn đăng ký:</i>	7
3.5.2 <i>Đăng ký giữa mùa giải (giai đoạn II)</i>	7
3.5.3 <i>Đăng ký trận đấu</i>	7
3.5.4 <i>Hồ sơ đăng ký thi đấu</i>	7
3.5.4.1 <i>Mẫu hồ sơ</i>	7
3.5.4.2 <i>Gửi hồ sơ</i>	8
IV. SÂN THI ĐẤU VÀ SÂN TẬP	8
4.1 Sân thi đấu.....	8
4.1.1 <i>Tiêu chuẩn kỹ thuật:</i>	8
4.1.2 <i>Các quy định khác:</i>	8
4.2 Sân tập luyện cho CLB khách:	9
V. TỔ CHỨC THI ĐẤU.....	9
5.1 Lịch thi đấu	9
5.2 Giờ thi đấu.....	9
5.2.1 <i>Thời gian bắt đầu trận đấu</i>	9
5.2.2 <i>Thời gian trận đấu</i>	9
5.3 Luật thi đấu và các quy định khác	10
5.4 Phương thức thi đấu, cách tính điểm, xếp hạng	10
5.4.1 <i>Phương thức thi đấu</i>	10
5.4.2 <i>Cách tính điểm xếp hạng</i>	10
5.5 Các quy định sau khi xếp hạng toàn giải.....	11
5.7 Quy định về bóng thi đấu.....	11
5.8 Nghi thức, thủ tục tiến hành trận đấu.....	11
5.8.1 <i>Nghi thức trận đấu</i>	11
5.8.2 <i>Thời gian tiến hành các thủ tục trước mỗi trận đấu</i> (tính đến giờ thi đấu).....	11
VI. CÔNG TÁC Y TẾ, KIỂM TRA DOPING	11

6.1 Đối với các CLB	11
6.2 Đối với BTC giải và Công ty CPBĐCNVN	12
VII. QUY ĐỊNH VỀ KỶ LUẬT, KHIẾU NẠI	12
7.1 Quy định về kỷ luật	12
7.2 Quy định về khiếu nại.....	12
7.2.1 Thủ tục khiếu nại và giải quyết khiếu nại	12
7.2.2 Đối với các khiếu nại về trận đấu	12
PHẦN B	13
TAI TRỢ, QUẢNG CÁO VÀ TRUYỀN THÔNG	13
VIII. TÀI TRỢ	13
8.1 Nhà tài trợ	13
8.1.1 <i>Quyền lợi:</i>	13
8.1.2 <i>Nghĩa vụ:</i>	13
8.2 Trách nhiệm của Công ty CP BĐCNVN.....	13
8.3 Trách nhiệm của CLB tham dự giải	13
IX. QUẢNG CÁO VÀ TRUYỀN THÔNG.....	14
9.1 Bảng quảng cáo trên sân thi đấu	14
9.1.1 <i>Số lượng</i>	14
9.1.2 <i>Kích thước market, sơ đồ đặt bảng</i>	14
9.2 Các quy định đối với công tác truyền thông.....	14
9.2.1 <i>Truyền hình</i>	14
9.2.2 <i>Quy định đối với phóng viên báo chí</i>	15
X. CHẾ ĐỘ THẺ, VÉ.....	15
10.1 Quy định về số lượng	15
10.1.1 <i>LĐBĐVN và Công ty CP BĐCNVN</i>	15
10.1.2 <i>Nhà tài trợ của giải</i>	15
10.1.3 <i>BTC giải, trọng tài, giám sát</i>	16
10.1.4 <i>Câu lạc bộ khách</i>	16
10.2 Các quy định phát hành vé	16
PHẦN C	17
CÁC QUY ĐỊNH TÀI CHÍNH CỦA GIẢI	17
XI. QUY ĐỊNH GIẢI THƯỞNG	17
11.1 Giải xếp hạng toàn giải.....	17
11.2 Các giải bình chọn	17
11.3 Giải thưởng cho trọng tài và trợ lý trọng tài.....	18
11.4 Giải thưởng tháng.....	18
XII. QUY ĐỊNH TÀI CHÍNH	18
12.1 Đối với Công ty CPBĐCNVN	18
12.2 Đối với các CLB	18
12.2.1 <i>Lệ phí tham gia giải:</i>	18
12.2.2 <i>Chi phí hỗ trợ các CLB được nhận:</i>	19
12.2.3 <i>Chi phí cho công tác tổ chức trận đấu:</i>	19
12.2.4 <i>Tiền phạt:</i>	19
12.3 Đối với các nhà tài trợ	19
PHẦN D	20
QUY ĐỊNH VỀ ÁP DỤNG, SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ	20
SƠ ĐỒ ĐẶT BẢNG QUẢNG CÁO TRÊN SÂN	21

PHẦN A
ĐIỀU LỆ KỸ THUẬT

I. TÊN CỦA GIẢI

1.1 Tên tiếng Việt:

GIẢI BÓNG ĐÁ VÔ ĐỊCH QUỐC GIA - EXIMBANK 2014

1.2 Tên giao dịch tiếng Anh:

EXIMBANK V.LEAGUE - 2014 (viết tắt là: **V.League 1**).

1.3 Đơn vị tài trợ:

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Xuất Nhập khẩu Việt Nam (EXIMBANK).

II. THÀNH PHẦN, ĐỐI TƯỢNG THAM DỰ

2.1 Ban Tổ chức (BTC) giải

Công ty Cổ phần bóng đá chuyên nghiệp Việt Nam (Công ty CP BĐCNVN) ra quyết định thành lập BTC giải. BTC giải là tổ chức có thẩm quyền cao nhất trực tiếp chỉ đạo, điều hành, giải quyết mọi công việc liên quan đến giải và công bố kết quả của giải.

Thành phần BTC giải bao gồm:

- + Trưởng BTC;
- + Phó Trưởng BTC phụ trách chuyên môn, tài trợ - truyền thông.
- + Các ủy viên BTC phụ trách chuyên môn, an ninh, y tế, pháp lý và đại diện các Câu lạc bộ (CLB);
- + Các nhân viên thuộc các tiểu ban, các phòng chức năng Công ty CP BĐCNVN phục vụ công tác tổ chức giải;

2.2 Các giám sát và trọng tài

2.2.1 Giám sát

2.2.1.1 Giám sát trận đấu:

- Giám sát trận đấu do LĐBĐVN đào tạo và quản lý. Căn cứ kết quả tập huấn, LĐBĐVN sẽ phối hợp với Công ty CP BĐCNVN và BTC giải lựa chọn danh sách giám sát trận đấu để phân công làm nhiệm vụ tại các trận đấu.

- Các giám sát trận đấu Giải bóng đá VĐQG - Eximbank 2014 khi được phân công làm nhiệm vụ, có trách nhiệm tuân thủ các quy định cụ thể đối với Giám sát trận đấu tại Quy chế bóng đá chuyên nghiệp (BĐCN) hiện hành, Quy chế tổ chức và hoạt động của Giám sát trận đấu và Điều lệ giải.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác khi BTC giải yêu cầu.

2.2.1.2 Giám sát trọng tài:

Giám sát trọng tài do Ban trọng tài đề xuất LĐBĐVN bổ nhiệm.

2.2.2 Trọng tài và trợ lý trọng tài

- Đạt trình độ chuyên môn theo quy định và được Ban trọng tài Liên đoàn bóng đá Việt Nam (LĐBĐVN) đưa vào danh sách làm nhiệm vụ tại giải bóng đá VĐQG - Eximbank 2014.

- Hoàn thành bài kiểm tra thể lực, kiểm tra y tế đảm bảo các điều kiện về sức khỏe quy định đối với cấp độ trọng tài trong các đợt kiểm tra đầu và giữa mùa giải.
- Căn cứ vào danh sách phân công của Ban trọng tài, LĐBĐVN sẽ bổ nhiệm trọng tài và trợ lý trọng tài làm nhiệm vụ tại các trận đấu.

2.3 Các Câu lạc bộ

Gồm quan chức, huấn luyện viên, cầu thủ của 13 CLB tham dự giải:

TT	Câu lạc bộ	TT	Câu lạc bộ
1	Becamex Bình Dương	8	SHB Đà Nẵng
2	Đồng Nai	9	Sông Lam Nghệ An
3	Đồng Tâm Long An	10	Than Quảng Ninh
4	Hà Nội T&T	11	Thanh Hóa
5	Hoàng Anh Gia Lai	12	Xi măng The Vissai Ninh Bình
6	Hùng Vương An Giang	13	Xi măng Vicem Hải Phòng
7	QNK Quảng Nam		

2.4 BTC trận đấu và Điều phối viên

2.4.1 BTC trận đấu

- BTC trận đấu do CLB chủ nhà phối hợp với các cơ quan chức năng tại địa phương thành lập, chịu trách nhiệm hoàn toàn về công tác tổ chức và đảm bảo an ninh, an toàn tại các trận đấu, quản lý sân thi đấu của CLB trong các trận đấu của giải.
- BTC trận đấu phải có đầy đủ các đại diện: Lãnh đạo CLB chủ nhà, cán bộ phụ trách chuyên môn, chỉ huy lực lượng công an cấp tỉnh, y tế, tuyên truyền, kiểm soát quân sự và các thành phần khác nếu cần thiết.
- Có trách nhiệm tuân thủ các quy định cụ thể về nhiệm vụ của BTC trận đấu và quy định về an ninh, an toàn đối với BTC trận đấu theo Quy chế BDCN hiện hành.

2.4.2 Điều phối viên:

- Điều phối viên là người phụ trách chuyên môn về công tác tổ chức thi đấu của BTC trận đấu, đã từng tham gia và có hiểu biết về công tác tổ chức thi đấu; do CLB trực tiếp quản lý và được lãnh đạo CLB đăng ký bằng văn bản với BTC giải trước ngày khai mạc giải ít nhất một tháng
- CLB phải đảm bảo và chịu trách nhiệm về thái độ và hành vi của Điều phối viên trong quá trình làm nhiệm vụ.
- Hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ theo quy định của Quy chế BDCN hiện hành.

III. QUY ĐỊNH VỀ ĐĂNG KÝ

3.1 CLB tham dự giải

- Là CLB bóng đá chuyên nghiệp đảm bảo các tiêu chí theo quy định của Quy chế BDCN hiện hành;
- Đạt thứ hạng chuyên môn tại mùa giải 2013 theo quy định;
- CLB tham dự Giải bóng đá VĐQG - Eximbank 2014 phải có bộ máy điều hành do CLB thành lập, chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật; thừa nhận, cam kết thực hiện Điều lệ giải, Quy chế BDCN; được LĐBĐVN công nhận là thành viên.

3.2 Huấn luyện viên

3.2.1 Đáp ứng yêu cầu về trình độ chuyên môn theo quy định của Quy chế BĐCN hiện hành:

a) Đối với huấn luyện viên trưởng:

- Có ít nhất bằng A của AFC hoặc bất kỳ bằng cấp huấn luyện tương đương của nước ngoài được AFC công nhận;
- Đã bắt đầu khóa đào tạo (được LĐBĐVN công nhận) để lấy bằng chứng nhận bắt buộc như được quy định tại đoạn 1 điểm này;
- Giấy chứng nhận năng lực do AFC cấp trong trường hợp huấn luyện viên trưởng của đội bóng không đạt các yêu cầu về trình độ chuyên môn theo quy định nhưng là huấn luyện viên trưởng của đội bóng đã tham gia các giải chuyên nghiệp hoặc là huấn luyện viên trưởng của Đội tuyển quốc gia trong 05 (năm) năm gần nhất trước khi được bổ nhiệm vào vị trí này.

b) Đối với trợ lý huấn luyện viên:

- Có ít nhất bằng B của AFC hoặc bất kỳ bằng cấp huấn luyện tương đương của nước ngoài được AFC công nhận;
- Đã bắt đầu khóa đào tạo (được LĐBĐVN công nhận) để lấy bằng chứng nhận bắt buộc như được quy định ở đoạn 1 điểm này.

3.2.2 Có hợp đồng lao động với CLB, đảm bảo hồ sơ đăng ký theo đúng quy định của Quy chế BĐCN hiện hành, được LĐBĐVN xác nhận đủ tư cách tham gia giải.

3.3 Cầu thủ tham dự giải

- Là cầu thủ chuyên nghiệp hoặc cầu thủ đào tạo, tập nghề; có quốc tịch Việt Nam hoặc quốc tịch nước ngoài;
- Tính đến ngày khai mạc giải đã đủ 16 tuổi (tính theo ngày sinh). Nếu đăng ký giữa mùa giải thì tính đến ngày thi đấu trận đầu tiên của lượt về (giai đoạn II);
- Có giấy chứng nhận sức khỏe do bệnh viện đa khoa cấp tỉnh trở lên xác nhận đủ sức khỏe để thi đấu bóng đá chuyên nghiệp;
- Không trong thời gian bị đình chỉ, cấm thi đấu theo quyết định kỷ luật của LĐBĐVN hoặc quyết định kỷ luật của CLB đã được LĐBĐVN chấp thuận. Đối với cầu thủ đang trong thời gian bị đình chỉ, cấm thi đấu theo quyết định kỷ luật của LĐBĐVN hoặc quyết định kỷ luật của CLB đã được LĐBĐVN chấp thuận, có thể được CLB đăng ký tham dự giải; tuy nhiên, cầu thủ này chỉ được thi đấu khi đã hết hạn kỷ luật;
- Được CLB đưa vào danh sách đăng ký thi đấu theo quy định của Quy chế BĐCN và Điều lệ giải; được LĐBĐVN xác nhận tư cách thi đấu;
- Cầu thủ đăng ký hợp lệ sẽ được Công ty CP BĐCNVN cấp thẻ thi đấu có dán ảnh theo mẫu quy định.

***Lưu ý:** Trong bất kỳ trường hợp nào, nếu CLB sử dụng cầu thủ không đủ tư cách tham gia thi đấu thì CLB và cầu thủ đó sẽ bị xử lý theo Quy định về kỷ luật của LĐBĐVN.

3.4 Trang phục thi đấu

3.4.1 Số lượng

Mỗi CLB phải đăng ký với Công ty CP BĐCNVN tối thiểu 2 bộ trang phục thi đấu (chính và phụ) đầy đủ của cầu thủ, có màu sắc hoàn toàn khác nhau.

3.4.2 Tên và số áo trên trang phục cầu thủ

- Mỗi CLB chỉ được đăng ký số áo cầu thủ từ 1 đến 99 khi đăng ký danh sách thi đấu.

Cầu thủ mới bổ sung hoặc thay thế ở giai đoạn II phải mang số áo khác với các số áo đã đăng ký ở giai đoạn I.

- Trang phục của tất cả các cầu thủ phải in tên và số áo; trang phục thủ môn phải in số. Việc in tên và số áo cầu thủ phải sử dụng kiểu chữ và số thông dụng, dễ đọc, có màu sắc tương phản với màu sắc của trang phục.

- Kích thước in:

- + Trên lưng áo: tên cầu thủ có chiều cao tối đa 7,5cm, số áo cầu thủ có chiều cao từ 25 đến 35cm;
- + Số trên quần cầu thủ (giống số áo): đặt ở phía trước, bên phải, có chiều cao 7cm.

3.4.3 Quy định về logo trên trang phục

- Công ty CP BĐCNVN cung cấp mẫu thiết kế logo giải đấu và logo nhà tài trợ, CLB tham dự giải có trách nhiệm và chịu chi phí in/gắn lên trang phục thi đấu (theo mẫu quy định riêng).

- Kích thước vị trí:

- + Logo giải đấu (100cm^2) lên ngực áo bên phải.
- + Logo của Nhà tài trợ (100cm^2) trên tay áo bên trái.
- + Logo trên tay áo bên phải do Công ty CP BĐCNVN thông báo và gửi mẫu thiết kế.
- + Thương hiệu quảng cáo nhà tài trợ chính của CLB in ở phía trước áo cầu thủ.
- + Nhãn hiệu của hãng sản xuất quần áo, huy hiệu hoặc biểu trưng của CLB không bị coi là quảng cáo nhưng kích thước không được quá 100cm^2 và phải gắn ở đúng vị trí quy định trên áo.
- + CLB in logo quảng cáo, biểu trưng của CLB phải đảm bảo có khoảng cách với logo của nhà tài trợ chính để dễ nhận biết.

3.4.4 Trang phục trong trận đấu

- Trong mỗi trận đấu, cầu thủ các CLB phải mặc trang phục chính của mình. Nếu trùng nhau, CLB chủ nhà được ưu tiên mặc trang phục chính.

- Cầu thủ mặc trang phục không đúng với quy định không được thi đấu.

- Thành viên CLB có mặt trong khu vực kỹ thuật không được mặc trang phục và mang các trang thiết bị quảng cáo cho các hãng cạnh tranh với hãng tài trợ độc quyền của giải; không được mặc trang phục có những hình ảnh, câu chữ khiếm nhã, thô tục hay có nội dung xâm phạm danh dự, uy tín của CLB khác, hoặc Công ty CP BĐCNVN, LĐBĐVN.

3.5 Đăng ký thi đấu và hồ sơ đăng ký thi đấu

3.5.1 Đăng ký trước mùa giải (giai đoạn I)

3.5.1.1 Số lượng:

Trong danh sách đăng ký đầu mùa giải, mỗi CLB được đăng ký tối đa 10 quan chức, cán bộ (bao gồm cả HLV) và **tối đa 30 cầu thủ**; trong đó, có:

- Tối thiểu 20 cầu thủ có hợp đồng cầu thủ chuyên nghiệp;
- Tối đa 3 cầu thủ nước ngoài.
- Tối đa 5 cầu thủ có hợp đồng đào tạo, tập nghề (nếu có);
- Riêng đối với các CLB đại diện bóng đá Việt Nam tham dự AFC Cup, AFC Champions League năm 2014, **ngoài 3 cầu thủ** ngoại được đăng ký theo quy định, mỗi CLB sẽ **được đăng ký thêm 1 cầu thủ ngoại quốc tịch châu Á**; cầu thủ này phải có trong danh sách đăng ký thi đấu tại giải AFC Cup năm đó.

3.5.1.2 Thời hạn đăng ký:

- Danh sách đăng ký phải được đăng ký với BTC giải, **muộn nhất vào 17h00, ngày 26/12/2013.**
- CLB được thay thế hoặc bổ sung tối đa 2 cầu thủ nước ngoài, **muộn nhất vào 17h00 ngày 7/1/2014.**
- CLB có thể thay thế tối đa 2 cầu thủ nước ngoài với điều kiện 2 cầu thủ này đã có Giấy chuyển nhượng quốc tế (ITC) và đảm bảo các tiêu chuẩn khác trong việc đăng ký thi đấu đối với cầu thủ nước ngoài, thời gian **muộn nhất vào ngày 24/1/2014.**
- Số lượng cầu thủ nước ngoài tối đa sau khi thay thế hoặc bổ sung vẫn đảm bảo đúng theo số lượng quy định tại mục 3.5.1.1.

3.5.2 Đăng ký giữa mùa giải (giai đoạn II)

- **Thời gian:** Từ ngày **29/4/2014 đến hết ngày 26/5/2014.**
- **Thay thế:** Mỗi CLB được thay thế tối đa 3 cầu thủ.
- **Bổ sung:** Những CLB chưa đăng ký chính thức đủ 30 cầu thủ hợp lệ ở giai đoạn I sẽ được quyền bổ sung tối đa là 5 cầu thủ ở giai đoạn II; số lượng cầu thủ của CLB sau khi bổ sung tối đa là 30 cầu thủ.
- CLB có thể thay thế hoặc bổ sung cầu thủ nhiều đợt khác nhau trong khoảng thời gian trên, tổng số cầu thủ nước ngoài tối đa sau khi thay thế hoặc bổ sung vẫn đảm bảo đúng theo số lượng quy định tại mục 3.5.1.1.
- Kể từ ngày 29/4/2014, các cầu thủ đã đủ điều kiện thay thế hoặc bổ sung sẽ được thi đấu ngay sau khi hoàn tất thủ tục đăng ký.

3.5.3 Đăng ký trận đấu

- Trong mỗi trận đấu, CLB được quyền đăng ký:
 - + Tối đa 7 quan chức (bao gồm HLV);
 - + 20 cầu thủ (11 chính thức, 9 dự bị).
- Mỗi trận đấu, CLB chỉ được phép thay thế tối đa 3 cầu thủ.
- Trong mọi điểm của trận đấu, mỗi CLB được phép sử dụng tối đa **3 cầu thủ** nước ngoài thi đấu trên sân.

3.5.4 Hồ sơ đăng ký thi đấu

3.5.4.1 Mẫu hồ sơ

Theo mẫu của Công ty CP BĐCNVN, bao gồm:

- Danh sách quan chức và cầu thủ: tên, ngày tháng năm sinh, quốc tịch, số hộ chiếu, bản photocopy hộ chiếu còn thời hạn ít nhất một năm của từng cá nhân, vị trí, chiều cao, cân nặng, số áo (đối với cầu thủ) và CLB trước đây của cầu thủ, có chữ ký xác nhận của Chủ tịch hoặc Giám đốc điều hành CLB;
- Hai quyền sở đăng ký có chữ ký của từng cầu thủ và được xác nhận của CLB;
- Hợp đồng của CLB với HLV và cầu thủ;
- Phiếu đăng ký HLV trưởng, trợ lý HLV, cầu thủ (đối với HLV và trợ lý HLV: CLB gửi kèm bản sao công chứng bằng cấp của HLV được quy định tại mục 3.2.1);
- Giấy khám sức khỏe của từng cầu thủ;
- Tiêu sử nghề nghiệp của cầu thủ do cầu thủ tự kê khai và ký tên (theo mẫu của LĐBĐVN); trong đó, nêu rõ tên CLB, thời gian thi đấu kể từ sinh nhật lần thứ 12 của cầu thủ;
- Đề nghị cấp ITC đối với cầu thủ nước ngoài mới (nếu có);
- Giấy phép lao động đối với lao động là người nước ngoài (quan chức, HLV và cầu thủ nước ngoài);
- Cam kết đảm bảo an ninh, an toàn trận đấu;

- Cam kết chống tiêu cực của CLB, quan chức, cầu thủ;
- Cam kết không sử dụng các chất cấm (ma túy, chất gây nghiện, doping...) của quan chức, cầu thủ.
- Đăng ký trang phục thi đấu;
- Hai ảnh màu cỡ 12x18 chụp toàn CLB mặc trang phục chính và phụ;
- Bốn ảnh cá nhân cỡ 4x6 mới nhất;
- Địa chỉ e-mail, số điện thoại, số fax của CLB, lãnh đạo CLB.

3.5.4.2 Gửi hồ sơ

- Tất cả hồ sơ đều phải được gửi bằng bản gốc về Công ty CP BĐCNVN đúng thời hạn quy định theo địa chỉ: **Phòng Tổ chức Thi đấu - Công ty CP BĐCNVN - Tòa nhà Trung Tâm Đào Tạo Bóng đá trẻ - Đường Lê Quang Đạo - Xã Mỹ Đình - Huyện Từ Liêm - Hà Nội. ĐT: 04.37858457/58, Fax: 04.37858460/62**

- Bản fax trực tiếp từ CLB về Công ty CP BĐCNVN chỉ có giá trị đăng ký tạm thời.

IV. SÂN THI ĐẤU VÀ SÂN TẬP

4.1 Sân thi đấu

4.1.1 Tiêu chuẩn kỹ thuật:

4.1.1.1 Sức chứa: Tối thiểu 10.000 (mười nghìn) khán giả.

4.1.1.2 Tiêu chuẩn an toàn kỹ thuật: Phải đảm bảo an toàn về tiêu chuẩn kỹ thuật, kết cấu; phải có giấy chứng nhận đảm bảo an toàn do cơ quan quản lý xây dựng của địa phương cấp.

4.1.1.3 Mặt sân:

- Cỏ tự nhiên, mọc phủ đều, được lu phẳng và mịn. Trước ngày thi đấu phải cắt cỏ, tưới nước trên mặt sân (nếu thời tiết nắng).

- Trong trường hợp sử dụng sân cỏ nhân tạo phải theo tiêu chuẩn hai sao của FIFA.

4.1.1.4 Hệ thống chiếu sáng sân thi đấu: Yêu cầu bắt buộc phải có hệ thống đèn chiếu sáng tối thiểu 900 (chín trăm) lux, nguồn cung cấp điện ổn định. Phải có nguồn điện dự phòng để phục vụ thi đấu.

Trường hợp sân thi đấu không có hệ thống đèn chiếu sáng hoặc hệ thống đèn chiếu sáng không đảm bảo, CLB phải đăng ký sân khác đủ tiêu chuẩn và phải được sự chấp thuận của BTC giải cho phép CLB sử dụng làm sân nhà.

4.1.1.5 Hệ thống phòng ch�c năng:

- Bố trí đầy đủ hệ thống phòng ch�c năng theo quy định, đảm bảo vệ sinh sạch sẽ.
- Tối thiểu phải có phòng nghỉ dành riêng cho từng đội, cho giám sát, trọng tài; trong đó, có trang bị: đèn chiếu sáng, phòng tắm, nhà vệ sinh, bàn, ghế, bảng trắng, tủ khóa hoặc móc treo, 2 giường mát-xa, bắt buộc phải có máy lạnh và quạt điện (đối với phòng thay đồ của các đội); đối với phòng Giám sát, cần trang bị thêm đường truyền internet.

Phải có phòng (hoặc cabin) dành riêng cho truyền hình ở vị trí trên cao giữa khán đài A, trong đó, trang bị đầy đủ bàn ghế, tivi, nguồn điện.

4.1.1.6 Hệ thống phòng cháy, chữa cháy:

Phải được trang bị đầy đủ, kiểm tra thường xuyên định kỳ và đảm bảo hoạt động hữu hiệu khi có sự cố xảy ra; phải có xác nhận của Phòng Cảnh sát PCCC cấp tỉnh, thành về việc đảm bảo các điều kiện cho công tác PCCC tại sân thi đấu.

4.1.2 Các quy định khác:

4.1.2.1 Trước mỗi trận đấu, sân vận động phải được trang trí khang trang, vệ sinh, sạch đẹp.

4.1.2.2 Bắt buộc phải có tối thiểu 06 (sáu) máy ghi hình kỹ thuật số: 02 (hai) máy trên cao khu vực khán đài A, 02 (hai) máy đặt ngang khu vực 16m50 và 02 (hai) máy đặt sau mỗi cầu môn, vị trí đặt máy có độ cao tối thiểu 05 (năm) m so với mặt sân.

4.1.2.3 Bàn trọng tài thứ 4 và khoang ngồi cho đội bóng trong khu vực kỹ thuật:

- Phải có mái che bằng mica, hoặc tấm lợp màu trắng, trong suốt, đủ độ cứng.
- Khu vực kỹ thuật có chiều dài từ 10 (mười) - 12 (mười hai) m, đủ kê một hàng ghế 16 (mười sáu) chỗ ngồi cho quan chức và cầu thủ dự bị.
- Không được có bất kỳ hình thức quảng cáo nào ở 2 khu vực này.

4.1.2.4 Có khu vực phỏng vấn nhanh, bố trí trên đường ra về của cầu thủ.

4.1.2.5 Các CLB thi đấu trên sân nhà và sân đối phương theo lịch thi đấu. Công ty CP BĐCNVN sẽ cử cán bộ kiểm tra các sân theo các tiêu chuẩn, nếu có những khiếm khuyết cần khắc phục thì phải hoàn tất chậm nhất là 7 ngày trước ngày tổ chức trận đầu tiên.

4.1.2.6 Trường hợp sân của CLB không đủ tiêu chuẩn hoặc bị kỷ luật đình chỉ việc tổ chức thi đấu tại sân nhà, CLB phải tự liên hệ sân khác và phải được BTC giải cho phép CLB sử dụng làm sân nhà. Trong trường hợp khác, BTC giải có thể sẽ quyết định địa điểm thay thế, CLB phải chấp hành.

4.2 Sân tập luyện cho CLB khách:

CLB khách được tập luyện miễn phí tại sân thi đấu hoặc sân đủ tiêu chuẩn 1 buổi, ít nhất 60 phút vào giờ trùng với giờ thi đấu. Trong trường hợp sân thi đấu là sân cỏ nhân tạo, phải bố trí cho CLB khách tập luyện miễn phí ít nhất 2 (hai) buổi trước một trận đấu; mỗi buổi ít nhất 90 phút.

V. TỔ CHỨC THI ĐẤU

5.1 Lịch thi đấu

- Các CLB thi đấu theo lịch thi đấu chính thức do Công ty CP BĐCNVN ban hành.
 - + Khai mạc giải: ngày 11/1/2014.
 - + Kết thúc giải: ngày 24/8/2014.
- Trong quá trình tiến hành giải, ngày, giờ thi đấu do BTC giải quyết định; BTC giải có thể sắp xếp thay đổi thời gian của một số trận đấu để đảm bảo lịch thi đấu quốc tế của các đội tuyển quốc gia, lịch truyền hình trực tiếp hoặc trong các trường hợp cần thiết khác.
- Lịch thi đấu ban hành mới có hiệu lực thay thế lịch thi đấu trước đó.

5.2 Giờ thi đấu

5.2.1 Thời gian bắt đầu trận đấu

Theo đăng ký của các CLB, đảm bảo các nguyên tắc:

- Từ 16h00.
- Theo sắp xếp của BTC giải.
- Ba lượt trận 24, 25 và 26 thi đấu cùng giờ.
- Nếu có sự điều chỉnh về giờ thi đấu, BTC giải sẽ ra thông báo cụ thể.

5.2.2 Thời gian trận đấu

- Mỗi trận đấu gồm 2 hiệp, mỗi hiệp kéo dài 45 phút tính từ thời điểm trọng tài thổi còi bắt đầu hiệp đấu cho đến khi trọng tài thổi còi kết thúc hiệp đấu.

- Thời gian nghỉ giữa 2 hiệp đấu là 15 phút tính từ thời điểm trọng tài thổi còi kết thúc hiệp 1 cho đến khi trọng tài thổi còi bắt đầu hiệp 2.

5.3 Luật thi đấu và các quy định khác

Áp dụng luật thi đấu bóng đá của IFAB (Hội đồng liên đoàn Bóng đá Quốc tế), Quy chế BĐCN, Quy định kỷ luật của LĐBĐVN và những bổ sung, sửa đổi mới nhất của các văn bản này do LĐBĐVN ban hành.

Một số quy định bổ sung cụ thể:

- Quy định tạm dừng, tạm hoãn và tổ chức tiếp hoặc tổ chức lại trận đấu: Theo quy định cụ thể của Quy chế BĐCN hiện hành.
- Các quyết định của BTC giải được thể hiện dưới hình thức thông báo gửi tới các thành viên tham gia giải. Các thành viên tham gia giải có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc các thông báo của BTC giải.

5.4 Phương thức thi đấu, cách tính điểm, xếp hạng

5.4.1 Phương thức thi đấu

Các CLB thi đấu vòng tròn hai lượt (sân nhà - sân đối phương) để tính điểm, xếp hạng.

5.4.2 Cách tính điểm xếp hạng

5.4.2.1 Điểm cho mỗi trận đấu:

- Đội thắng : 3 điểm
- Đội hoà : 1 điểm
- Đội thua : 0 điểm

5.4.2.2 Qui tắc xếp hạng:

- a) Tính tổng số điểm của mỗi CLB đạt được qua toàn giải để xếp hạng từ 1 đến 13.
- b) Nếu có từ hai CLB trở lên bằng điểm nhau, trước hết, tính kết quả của các trận đấu giữa các CLB đó với nhau theo thứ tự:
 - Số điểm.
 - Hiệu số giữa số bàn thắng và số bàn thua.
 - Số bàn thắng.
 - Số bàn thắng trên sân đối phuong.*CLB có chỉ số cao hơn xếp trên.*
- c) Nếu các chỉ số trên bằng nhau, thì tiếp tục xét các chỉ số của toàn bộ các trận đấu trong giải theo thứ tự:
 - Hiệu số giữa tổng số bàn thắng và tổng số bàn thua.
 - Tổng số bàn thắng.
 - Tổng số bàn thắng trên sân đối phuong.*CLB có chỉ số cao hơn xếp trên.*
- d) Nếu các chỉ số vẫn bằng nhau, sẽ tổ chức bốc thăm để xác định CLB xếp trên.
- e) Trong trường hợp việc xác định thứ hạng của hai CLB bằng điểm nhau có ý nghĩa quyết định đến vị trí có huy chương hoặc xuống hạng, BTC giải sẽ tổ chức thêm một trận đấu phụ (play off) giữa hai CLB để xếp thứ hạng, thời gian và địa điểm tổ chức trận đấu do BTC giải quyết định.
- g) Khi xếp hạng tạm thời ở các lượt trận đấu của giải, trong trường hợp các CLB bằng điểm nhau mà chưa gặp nhau hết thì khi xét các chỉ số phụ, chỉ tính theo mục (c).
- h) CLB xếp thứ nhất là CLB vô địch, tiếp đến là CLB thứ nhì, CLB thứ ba... đến CLB xếp thứ mươi ba.

5.5 Các quy định sau khi xếp hạng toàn giải

- CLB vô địch sẽ được đại diện bóng đá Việt Nam tham dự giải bóng đá cấp CLB năm 2015 do AFC tổ chức, với điều kiện đáp ứng đầy đủ yêu cầu của AFC.
- CLB vô địch sẽ được thi đấu trận Siêu Cúp Quốc gia 2014.
- CLB xếp thứ mười ba của giải bóng đá VĐQG 2014 sẽ xuống thi đấu tại giải bóng đá hạng Nhất năm 2015.

5.6 Trường hợp CLB rút lui hoặc bị loại khỏi giải

Nếu trong quá trình tiến hành giải, có CLB tự ý rút lui khỏi giải hoặc bị loại khỏi giải thì CLB đó phải chịu các mức kỷ luật theo quy định và phải thi đấu tại giải bóng đá hạng Ba năm 2015, toàn bộ kết quả thi đấu của các CLB khác (nếu có) đối với CLB này đều bị huỷ bỏ. Trong trường hợp này, BTC giải và Công ty CP BĐCNVN sẽ báo cáo LĐBDVN để quyết định số lượng CLB xuống thi đấu ở giải hạng Nhất năm 2015 cho phù hợp.

5.7 Quy định về bóng thi đấu

Công ty CP BĐCNVN cung cấp bóng **Động Lực** cho các CLB sử dụng trong việc thi đấu và tập luyện. Các CLB không được phép quảng cáo và sử dụng các loại bóng thi đấu và khởi động khác với nhãn hiệu bóng **Động Lực**.

5.8 Nghi thức, thủ tục tiến hành trận đấu

5.8.1 Nghi thức trận đấu

5.8.1.1. Thực hiện nghi thức ra sân trước, giữa và sau trận đấu theo quy định hướng dẫn của Công ty CP BĐCNVN ở tất cả các trận đấu của giải.

5.8.1.2 Tổ chức lễ chào cờ trước khi giao bóng tại tất cả các trận đấu (Công ty CP BĐCNVN sẽ cung cấp đĩa nhạc Quốc ca cho các CLB).

5.8.1.3 Trước trận đấu khai mạc giải chính thức, Lễ khai mạc được tiến hành theo nghi thức như sau:

- Đại diện lãnh đạo Công ty CP BĐCNVN đọc diễn văn khai mạc giải (những trận đấu khai mạc khác: Trưởng hoặc phó BTC địa phương đọc diễn văn khai mạc).

- Nhà tài trợ phát biểu.
- Đại diện trọng tài, cầu thủ tuyên thệ.
- Lãnh đạo tặng hoa cho trọng tài và hai CLB.
- Lễ chào cờ.

5.8.2 Thời gian tiến hành các thủ tục trước mỗi trận đấu (tính đến giờ thi đấu)

Theo quy định cụ thể của Quy chế BĐCN hiện hành.

VI. CÔNG TÁC Y TẾ, KIỂM TRA DOPING

6.1 Đối với các CLB

6.1.1 Các CLB có trách nhiệm đảm bảo cho các cầu thủ của CLB mình được thực hiện đầy đủ công tác kiểm tra y tế, có giấy chứng nhận sức khỏe theo quy định tiêu chuẩn cầu thủ tham dự giải; có bản cam kết không sử dụng các chất cấm (ma túy, gây nghiện, doping....) trong quá trình tham dự giải.

6.1.2 Các CLB có trách nhiệm giáo dục, quản lý và nghiêm cấm cầu thủ của CLB mình sử dụng các chất cấm. Những CLB có cầu thủ bị phát hiện sử dụng chất cấm sẽ không được phép bổ sung cầu thủ mới thay cho vị trí đó; đồng thời, phải chịu trách nhiệm liên đới với tư cách là đơn vị trực tiếp quản lý và sử dụng cầu thủ đó.

6.2 Đối với BTC giải và Công ty CPBĐCNVN

6.2.1 Có trách nhiệm thành lập đoàn kiểm tra đảm bảo chuyên môn, tổ chức các đợt kiểm tra định kỳ hoặc ngẫu nhiên.

6.2.2 Lên kế hoạch chi tiết, đảm bảo công tác kiểm tra y tế - doping tại giải VĐQG - Eximbank 2014 được thực hiện một cách chính xác, hiệu quả và tiết kiệm.

6.2.3 Trong quá trình giải diễn ra, BTC giải và Tiểu ban Y tế-doping sẽ tiến hành kiểm tra định kỳ hoặc ngẫu nhiên tại một số CLB. Những trường hợp bị phát hiện có sử dụng các chất cấm, cầu thủ sẽ ngay lập tức bị cấm thi đấu và bị xử lý theo Quy định Kỷ luật của LĐBĐVN và của FIFA.

VII. QUY ĐỊNH VỀ KỶ LUẬT, KHIẾU NẠI

7.1 Quy định về kỷ luật

- Ban Kỷ luật LĐBĐVN hoạt động độc lập với BTC giải, có đầy đủ thẩm quyền xử lý vi phạm của tất cả các thành viên tham dự giải trong suốt quá trình tiến hành giải.

- Văn bản, điều luật áp dụng: Quy định về kỷ luật do LĐBĐVN ban hành.

- Hiệu lực của quyết định kỷ luật và thẻ phạt vẫn có giá trị thực thi đối với cầu thủ chuyển sang thi đấu ở CLB khác khi những hình thức kỷ luật này vẫn còn hiệu lực tại thời điểm chuyển nhượng giữa mùa giải, nhưng không có giá trị đối với cầu thủ mới thay thế vào vị trí đó.

7.2 Quy định về khiếu nại

7.2.1 Thủ tục khiếu nại và giải quyết khiếu nại

Thủ tục khiếu nại và giải quyết khiếu nại đối với quyết định kỷ luật, quyết định giải quyết tranh chấp tại giải VĐQG - Eximbank 2014 tuân thủ các quy định cụ thể trong mục Giải quyết khiếu nại - Chương 5 Quy định về kỷ luật của LĐBĐVN ban hành.

7.2.2 Đối với các khiếu nại về trận đấu

7.2.2.1 Không được khiếu nại đối với các quyết định của trọng tài trong trận đấu về: bàn thắng hay không bàn thắng, việt vị hay không việt vị, phạt đền hay không phạt đền

7.2.2.2 Mọi khiếu nại về các vấn đề khác (ngoài điểm 7.2.2.1) đều phải lập thành văn bản và gửi tới BTC giải thông qua GSTĐ chậm nhất 2 tiếng sau khi trận đấu kết thúc; GSTĐ phải báo cáo cho BTC giải ngay sau khi nhận được khiếu nại.

7.2.2.3 Nếu khiếu nại không có căn cứ hoặc không đúng quy định, Ban Kỷ luật LĐBĐVN sẽ xem xét và có thể có hình thức xử lý đối với đội bóng khiếu nại.

PHẦN B

TÀI TRỢ, QUẢNG CÁO VÀ TRUYỀN THÔNG

VIII. TÀI TRỢ

Quyền lợi và trách nhiệm của các đơn vị tham gia tổ chức Giải bóng đá VĐQG - Eximbank 2014 về công tác tài trợ quảng cáo được quy định cụ thể như sau:

8.1 Nhà tài trợ

8.1.1 Quyền lợi:

- Nhà tài trợ gắn tên giải được quyền quảng bá **không độc quyền** trong các hoạt động tuyên truyền, họp báo, đặt bảng quảng cáo và hoạt động thương mại khác liên quan đến giải bóng đá.
- Nhà tài trợ gắn tên giải được treo các băng rôn cờ động cho giải có logo của giải, logo nhà tài trợ và logo Công ty CP BĐCNVN tại các vị trí mặt tiền sân, trên khán đài hoặc các cổng ra vào sân (kích thước phù hợp với sân) và nội dung trên các băng rôn, phướn do Công ty CP BĐCNVN phê duyệt.
- Logo nhà tài trợ chính được gắn trên áo thi đấu của tất cả các cầu thủ tham gia giải theo kích thước, vị trí quy định cụ thể trong phần trang phục thi đấu (mục 3.4.3).
- Logo giải đấu được in lên bảng 2 mặt dựng phía sau tổ trọng tài và hai Câu lạc bộ khi thực hiện nghi Lễ chào cờ trước trận đấu.
- Logo giải đấu được in lên bản trang trí cửa hầm ra sân thi đấu của hai CLB.
- Nhà tài trợ được tổ chức trò chơi, các sự kiện mang tính giao lưu trong thời gian trước trận đấu, nghỉ giải lao, nhưng không ảnh hưởng đến giờ thi đấu của hiệp 2.
- Nhà tài trợ được quyền đặt quầy quảng cáo sản phẩm, dịch vụ miễn phí trong khuôn viên sân thi đấu, vị trí do BTC trận đấu quy định.

8.1.2 Nghĩa vụ:

- Đảm bảo các hoạt động tiếp thị, quảng cáo, giao lưu và hoạt động khác của nhà tài trợ trên sân vào thời điểm trước, trong, nghỉ giữa hai hiệp và sau trận đấu phải theo đúng quy định của Luật, Điều lệ và Quy chế BĐCN.
- Nhà tài trợ không được dùng ảnh hưởng của mình can thiệp vào các hoạt động chuyên môn hoặc làm thay đổi, sai lệch kết quả trận đấu. Nếu bị phát hiện, nhà tài trợ sẽ bị xử lý theo các quy định có liên quan.

8.2 Trách nhiệm của Công ty CP BĐCNVN

- Cung cấp mẫu logo của Nhà tài trợ, kích thước và mẫu thiết kế tất cả các banner, phướn, vé, trang phục các loại, bảng quảng cáo và sơ đồ đặt bảng quảng cáo trên sân cho các CLB chậm nhất 10 ngày trước khi giải khai mạc.
- Cung cấp hồ sơ xin cấp phép quảng cáo trên sân của Công ty CP BĐCNVN và nhà tài trợ cho các CLB.
- Cung cấp bóng tập luyện và thi đấu cho các CLB 30 ngày trước khi mùa giải khai mạc và bắt đầu lượt về.
- Cung cấp cho các CLB các loại trang phục đã được in sẵn logo Công ty CP BĐCNVN: y tế, nhặt bóng, trẻ em rước cờ và áo bib khác màu cho đội ngũ nhặt bóng.

8.3 Trách nhiệm của CLB tham dự giải

- Chịu trách nhiệm chi phí, sản xuất, lắp đặt, sử dụng và bảo quản tất cả các banner, phướn, vé, trang phục và bảng quảng cáo trên sân vận động theo đúng kích thước, mẫu, số lượng, sơ đồ vị trí của Công ty CP BĐCNVN và BTC giải quy định.

- Chịu trách nhiệm hoàn tất thủ tục và đóng lệ phí cho công tác quảng cáo trên sân theo hồ sơ xin cấp phép do Công ty CP BĐCNVN và nhà tài trợ cung cấp.
- Sản xuất các hạng mục phục vụ Lễ khai mạc cũng như sử dụng cho cả mùa giải gồm banner và phướn theo đúng mẫu thiết kế do Công ty CP BĐCNVN duyệt. CLB nào không thi đấu trận khai mạc trên sân nhà, thì sử dụng để trang trí, tuyên truyền trong cả giải đấu. Banner chào mừng giải đấu được treo chính giữa và trên cao của khán đài B, cổng ra vào sân ở vị trí nổi bật.
- Đối với các sân được Công ty CP BĐCNVN và BTC giải chọn để tổ chức **Lễ khai mạc chính** và **Lễ trao giải**, thì CLB chủ nhà có trách nhiệm chi phí, chuẩn bị công tác khẩn tiết, hậu cần đầy đủ và cụ thể theo chương trình BTC giải thông báo (đảm bảo đầy đủ, đúng nghi lễ, trang trọng và tiết kiệm).
- Sản xuất phông họp kỹ thuật, phông họp báo sau trận đấu, phông phỏng vấn nhanh và đảm bảo theo đúng mẫu thiết kế do Công ty CP BĐCNVN duyệt; bố trí nhân sự lắp đặt phông phỏng vấn nhanh khi có yêu cầu của BTC giải.
- Sản xuất bảng logo giải đấu 2 mặt giống nhau để phục vụ trước trận đấu thay cho tấm bạt ở vòng trung tâm, theo đúng mẫu thiết kế do Công ty CP BĐCNVN duyệt.
- Sản xuất bảng trang trí cửa hầm ra sân của hai CLB theo mẫu thiết kế do Công ty CP BĐCNVN cung cấp.
- CLB có trách nhiệm in logo giải, logo nhà tài trợ lên các trang phục mà Công ty CP BĐCNVN cung cấp gồm: y tế, nhặt bóng, trẻ em rước cờ và áo bib khác màu cho đội ngũ nhặt bóng theo đúng mẫu thiết kế do Công ty CP BĐCNVN duyệt.
- Các sản phẩm của CLB phát hành phải đưa đầy đủ tên giải.
- Sử dụng và phát hành đúng mẫu vé bán và vé mời theo thiết kế do Công ty CP BĐCNVN cung cấp.

IX. QUẢNG CÁO VÀ TRUYỀN THÔNG

9.1 Bảng quảng cáo trên sân thi đấu

9.1.1 Số lượng

- CLB chủ nhà: **36 bảng**, trong đó gồm 30 bảng vòng 1 và 6 bảng vòng 2.
- Công ty CP BĐCNVN và nhà tài trợ: **36 bảng**, trong đó:
 - + Nhà tài trợ chính: 12 bảng vòng 1, 8 bảng vòng 2;
 - + Nhà tài trợ bóng: 2 bảng vòng 2;
 - + Bảng tên giải đấu: 1 bảng vòng 2;
 - + Giải Vô địch Bóng đá nữ Châu Á: 2 bảng vòng 2;
 - + Công ty CP BĐCNVN: 6 bảng vòng 1, 5 bảng vòng 2.

9.1.2 Kích thước market, sơ đồ đặt bảng

- Tất cả các bảng quảng cáo và loại hình quảng cáo khác sử dụng trong sân phải đúng kích thước quy định là chiều cao 1m, chiều dài 5m, những bảng hoặc phông quảng cáo quá kích cỡ trên không được đặt trong khuôn viên sân thi đấu.
- Vị trí: Theo sơ đồ do Công ty CP BĐCNVN ban hành, đính kèm Điều lệ giải.
- Bảng quảng cáo tại vòng 2 phải đặt cao hơn bảng so với bảng quảng cáo tại vòng 1.

9.2 Các quy định đối với công tác truyền thông

9.2.1 Truyền hình

- 9.2.1.1 Cán bộ, nhân viên của Đài truyền hình có bản quyền truyền hình trực tiếp trận đấu (thông báo lịch truyền hình trực tiếp trước vòng đấu của BTC giải) và có thẻ do

BTC giải cấp mới được phép vào sân, đổi thẻ lấy áo bib bản quyền truyền hình để tác nghiệp. Sau trận đấu phải trả lại áo và nhận lại thẻ từ BTC trận đấu tại Địa phương.

9.2.1.2 Khi trọng tài và hai đội làm thủ tục trước trận đấu, các phóng viên ảnh và truyền hình được di chuyển về khu trung tâm của đường chạy để tác nghiệp, nhưng không được vào mặt sân thi đấu và sau đó phải di chuyển ngay về phía sau hai đường biên ngang trước khi bóng lăn. Ngoại trừ máy ghi hình của Đài truyền hình có bản quyền (tối đa 03 máy quay với 02 phóng viên truyền hình/một máy quay), một phóng viên ảnh của Ban tổ chức giải được phép hoạt động tại khu trung tâm của đường chạy.

9.2.1.3 Vị trí đặt các máy ghi hình không được làm cản trở các cán bộ, trọng tài, đội bóng làm nhiệm vụ tại trận đấu hoặc che lấp tầm nhìn của khán giả. Chỉ cho phép Đài truyền hình được đặt máy ghi hình trên đường chạy và phải đặt ngang với bàn trọng tài thứ 4.

9.2.1.4 Đài truyền hình có bản quyền trận đấu được tổ chức bình luận trên đường chạy trong giờ nghỉ giữa hai hiệp và phỏng vấn nhanh không quá 05 (hai) phút tại sân sau khi kết thúc trận đấu.

9.2.1.5 Bản quyền truyền hình:

Bản quyền truyền hình các trận đấu tại giải bóng đá VĐQG – Eximbank 2014 thuộc về Công ty CP BĐCNVN. Chỉ Công ty CP BĐCNVN mới có quyền thương thảo và ký kết các hợp đồng Bản quyền truyền hình hoặc uỷ quyền cho các đối tác của Công ty CP BĐCNVN ký hợp đồng bản quyền truyền hình trên các phương tiện truyền thông với các đối tác liên quan tới tất cả các trận đấu của giải.

9.2.2 Quy định đối với phóng viên báo chí

9.2.2.1 Chỉ các phóng viên báo chí có thẻ do BTC giải cấp mới được vào sân tác nghiệp.

9.2.2.2 Chỉ các phóng viên ảnh, phóng viên truyền hình không bản quyền và phát thanh có thẻ do BTC giải cấp mới được xuống sân (mặc áo bib do BTC giải cấp).

9.2.2.3 Trong thời gian diễn ra trận đấu, phóng viên ảnh chỉ được hoạt động tại khu vực phía sau các bảng quảng cáo ở đường biên ngang, không được sử dụng máy chụp ảnh có đèn, không được di chuyển sang phía cầu môn đối diện.

9.2.2.4 Trong trận đấu, giờ nghỉ giữa hai hiệp, giờ nghỉ giữa trận đấu chính và trận đấu phụ và sau khi kết thúc trận đấu, các phóng viên ảnh và viết không được vào đường chạy có khu vực kỹ thuật của hai đội bóng và mặt sân thi đấu.

9.2.2.5 Phỏng vấn của các phóng viên sau trận đấu sẽ được tiến hành trong phòng họp báo tại sân thi đấu và tại khu vực phỏng vấn nhanh.

X. CHẾ ĐỘ THẺ, VÉ

10.1 Quy định về số lượng

10.1.1 LĐBĐVN và Công ty CP BĐCNVN

- 30 vé mời (5 vé VIP + 25 vé mời loại tốt nhất).
- Khi có nhu cầu, LĐBĐVN và Công ty CP BĐCNVN sẽ thông báo trước tới CLB.

10.1.2 Nhà tài trợ của giải

- Nhà tài trợ chính: Vé mời cả mùa giải (bấm lỗ trận đấu/1 vé)
 - + 05 vé mời khu VIP A.
 - + 05 vé mời khu VIP B.
 - + 20 vé mời loại tốt nhất ở khu A/trận đấu.
 - + 4 thẻ vào sân cho các nhân viên phục vụ của nhà tài trợ.
- Nhà tài trợ Bóng thi đấu: Vé mời cả mùa giải (bấm lỗ trận đấu/1 vé)

- + 02 vé mời khu VIP.
- + 08 vé mời khu A.
- + 02 thẻ ra vào sân.

10.1.3 BTC giải, trọng tài, giám sát

- 2 vé mời (khu A)/người.
- 5 vé mua (khu A)/người.

* *Tổ thống kê số liệu chuyên môn của BTC giải:*

BTC giải tổ chức 3 tổ thống kê số liệu chuyên môn do các giảng viên, sinh viên đại học TDTT thực hiện tại các địa phương được lựa chọn thực hiện. BTC giải sẽ cấp thẻ làm nhiệm vụ cho thành viên của các tổ thống kê. Đề nghị BTC trận đấu của các CLB tạo điều kiện bố trí chỗ ngồi thuận tiện và phù hợp trên khán đài A để các thành viên của tổ thống kê thực hiện nhiệm vụ đạt kết quả.

10.1.4 Câu lạc bộ khách

- 40 vé mời khu A.
- 80 vé mua khu A.

* **Lưu ý:** CLB chịu trách nhiệm in ấn theo đúng thiết kế và chuyển toàn bộ vé mời của các Nhà tài trợ, sử dụng cho cả mùa giải (bấm lỗ trận đấu/1 vé) về Phòng Tài trợ & Truyền thông – Công ty CP BĐCNVN trước khi Giải đấu khai mạc 10 ngày. Thẻ ra vào sân do Công ty CP BĐCNVN cấp theo mẫu và số lượng như quy định.

10.2 Các quy định phát hành vé

Công tác phát hành vé tất cả các trận đấu giải bóng đá VĐQG - Eximbank 2014 thuộc trách nhiệm của BTC trận đấu các CLB. Trong quá trình thực hiện, BTC trận đấu các CLB phải tuân thủ đúng các quy định sau:

10.2.1 Thời gian, địa điểm và phương thức bán vé phải được thông báo trước trên các phương tiện thông tin đại chúng.

10.2.2 Bảo đảm an toàn, trật tự trong công tác tổ chức bán vé.

10.2.3 CLB phải bán vé đúng giá in trên vé quy định cho mọi đối tượng, trong suốt mùa giải không được nâng giá vé.

10.2.4 CLB đội khách phải đăng ký số lượng vé của mình với BTC trận đấu chậm nhất 10 (mười) ngày trước khi diễn ra trận đấu. BTC trận đấu phải tiếp nhận và giải quyết với số lượng vé hợp lý và bán vé cho CLB đội khách ở khu vực khán đài đã đăng ký với BTC giải.

10.2.5 Không được phép phát hành số lượng vé vượt sức chứa của sân.

10.2.6 Trong trường hợp không bán vé thì vẫn phải phát hành vé mời, BTC trận đấu phải bố trí đủ lực lượng an ninh để kiểm soát số lượng khán giả vào sân, thực hiện đúng các quy định an ninh an toàn đối với BTC trận đấu (Quy chế bóng đá chuyên nghiệp); đảm bảo số lượng khán giả không được vượt quá sức chứa của sân, đồng thời phải có biện pháp thống kê chính xác số lượng khán giả đến sân.

10.2.7 Phải in vé mời, vé bán theo mẫu của Công ty CP BĐCNVN, hình ảnh trên vé không được có những quảng cáo cạnh tranh với các ngành hàng độc quyền của các nhà tài trợ bóng thi đấu chính thức của giải đấu.

10.2.8 Phải in một số vé mời cá giải theo số lượng và khu vực quy định tại Điều lệ giải để chuyển về Phòng Tài trợ & Truyền thông - Công ty CP BĐCNVN, trước khi khai mạc giải chậm nhất 10 (mười) ngày.

PHẦN C
CÁC QUY ĐỊNH TÀI CHÍNH CỦA GIẢI

XI. QUY ĐỊNH GIẢI THƯỞNG

Giải VĐQG - Eximbank 2014 sẽ bao gồm các giải thưởng với cơ cấu và mức thưởng cụ thể như sau:

11.1 Giải xếp hạng toàn giải

TT	Thứ hạng CLB	Phần thưởng	Tiền thưởng
1	CLB Vô địch	- Cúp; - HC Vàng (1 bộ - 40 chiếc); - Bảng danh vị.	4.000.000.000đ
2	CLB thứ Nhì	- HC Bạc (1 bộ - 40 chiếc); - Bảng danh vị.	2.000.000.000đ
3	CLB thứ Ba	- HC Đồng (1 bộ - 40 chiếc); - Bảng danh vị.	1.000.000.000đ

11.2 Các giải bình chọn

TT	Giải thưởng	Phần thưởng	Tiền thưởng	Người bầu chọn
1	Giải phong cách	Bảng danh vị	200.000.000đ	BTC giải bỏ phiếu bầu 1 trong 3 CLB có tổng số điểm phong cách cao nhất toàn giải.
2	Đội hình tiêu biểu của giải	Bảng danh vị	110.000.000đ (10tr x 11 vị trí)	- Hội đồng chuyên môn (HĐCM).
3	BTC trận đấu CLB tốt nhất	Bảng danh vị	20.000.000đ	- BTC giải và HĐCM.
4	CLB đào tạo trẻ tốt nhất	Bảng danh vị	20.000.000đ	- HĐCM.
5	CLB có CĐV tốt nhất	Bảng danh vị	20.000.000đ	- Đại diện các cơ quan báo chí
6	CLB có mặt sân thi đấu tốt nhất	Bảng danh vị	20.000.000đ	- BTC giải và HĐCM. - Các GSTĐ làm nhiệm vụ tại giải.
7	HLV xuất sắc nhất	Bảng danh vị	20.000.000đ	- BTC giải và HĐCM; - Hội đồng HLV Quốc gia; - HLV trưởng các CLB.
8	Cầu thủ xuất sắc nhất	Bảng danh vị	20.000.000đ	- BTC giải và HĐCM.
9	Cầu thủ trẻ xuất sắc nhất	Bảng danh vị	20.000.000đ	- BTC giải và HĐCM.
10	Cầu thủ ghi nhiều bàn thắng nhất	Bảng danh vị	20.000.000đ	- Căn cứ kết quả thống kê của BTC giải.
11	Bàn thắng đẹp nhất giải	Bảng danh vị	20.000.000đ	- Khán giả xem truyền hình; - BTC giải và HĐCM.
12	Cầu thủ xuất sắc nhất của CLB	Bảng danh vị	65.000.000đ (5tr x 13 CLB)	Hội Cổ động viên và CLB

***Chú ý:**

- *Đối với giải thưởng “Cầu thủ ghi nhiều bàn thắng nhất”: Nếu trường hợp có hai cầu thủ trở lên ghi được số bàn thắng nhiều nhất bằng nhau, giải thưởng sẽ được chia đều cho các cầu thủ đó.*
- *Các cá nhân, tập thể đoạt giải phải có mặt trong Lễ trao giải. Trường hợp không tham dự, giải thưởng sẽ được trao cho cá nhân, tập thể có thành tích kế tiếp.*

11.3 Giải thưởng cho trọng tài và trợ lý trọng tài

TT	Giải thưởng	Phần thưởng	Tiền thưởng	Bầu chọn
1	Trọng tài xuất sắc nhất	- Bảng danh vị; - Kỷ niệm chương.	30.000.000đ	Ban trọng tài LĐBĐVN phối hợp với các bộ phận chức năng
2	Trợ lý trọng tài xuất sắc nhất	- Bảng danh vị; - Kỷ niệm chương.	20.000.000đ	

11.4 Giải thưởng tháng

TT	Giải thưởng	Phần thưởng	Tiền thưởng	Người bầu chọn
1	CLB xuất sắc nhất tháng	Bảng danh vị	30.000.000đ	Đại diện các cơ quan báo chí.
2	HLV xuất sắc nhất tháng	Bảng danh vị	5.000.000đ	- BTC giải và HĐCM; - Hội đồng HLV Quốc gia; - HLV trưởng các CLB.
3	Cầu thủ xuất sắc nhất tháng	Bảng danh vị	5.000.000đ	Đại diện các cơ quan báo chí.
4	Bàn thắng đẹp nhất tháng	Bảng danh vị	5.000.000đ	- Khách giả xem truyền hình. - BTC giải và HĐCM;
5	Khán giả bình chọn bàn thắng đẹp nhất tháng	Bảng danh vị	5.000.000đ	Thông qua hệ thống bình chọn trên website của Công ty CP BĐCNVN.

XII. QUY ĐỊNH TÀI CHÍNH

12.1 Đối với Công ty CPBĐCNVN

12.1.1 Công ty CP BĐCNVN chịu trách nhiệm chi đầy đủ tiền giải thưởng cho các tập thể và cá nhân đoạt giải theo Quy định về giải thưởng của Điều lệ này.

12.1.2 Chi các khoản hỗ trợ cho các CLB theo quy định tại mục 12.2.2 Điều lệ này.

12.1.3 Chế độ làm nhiệm vụ đối với thành viên BTC giải, giám sát, trọng tài (có văn bản quy định riêng).

12.1.4 Tiền ăn, ở, di chuyển đối với các thành viên BTC giải, thành viên các Ban và Tiểu ban chức năng của BTC giải (có văn bản quy định riêng).

12.1.5 Các chi phí cho công tác tập huấn, chuyên môn, kiểm tra y tế-doping, thống kê số liệu, thông tin, hội họp, khai mạc, tổng kết giải...

12.2 Đối với các CLB

12.2.1 Lệ phí tham gia giải:

Mỗi CLB nộp lệ phí thi đấu 500.000.000đ (Năm trăm triệu đồng)/tổng giải (chưa bao gồm VAT). Tiền nộp chuyển vào tài khoản của Công ty CP BĐCNVN:

- Tên tài khoản: Công ty Cổ phần bóng đá Chuyên nghiệp Việt Nam.

+ Số tài khoản: **122908239**

- + Tại: Ngân hàng Thương mại cổ phần Á Châu - Chi nhánh Hà Nội.
- Thời gian chuyển tiền:
 - + Đợt 1: 300.000.000đ (Ba trăm triệu đồng chẵn) trước ngày 11/1/2014.
 - + Đợt 2: 200.000.000đ (Hai trăm triệu đồng chẵn) trước ngày 26/4/2014.

12.2.2 Chi phí hỗ trợ các CLB được nhận:

12.2.2.1 Công ty CP BĐCNVN hỗ trợ chi phí di chuyển cho CLB thi đấu sân khách 15.000.000đ/CLB/trận (chưa bao gồm VAT).

12.2.2.2 Hai CLB đại diện Việt Nam tham gia AFC Cup năm 2014, được hỗ trợ chi phí di chuyển toàn bộ vòng loại là 200.000.000đ/CLB; mỗi vòng tiếp theo (nếu được vào), sẽ hỗ trợ tăng 100.000.000đ/CLB so với vòng trước đó.

12.2.3 Chi phí cho công tác tổ chức trận đấu:

Các CLB chịu trách nhiệm:

12.2.3.1 Chi phí thu hình trận đấu: 6 (sáu) máy ghi hình.

12.2.3.2 Chi phí in vé, sản xuất bảng quảng cáo, băng rôn, cờ phướn.

12.2.3.3 Chi phí cho công tác tổ chức trận đấu và bồi dưỡng cho các lực lượng phục vụ trận đấu (bán vé, soát vé, chuẩn bị sân bãi, công an, quân đội, trật tự, y tế...).

12.2.3.4 Chi phí đóng lệ phí theo quy định cho tất cả các quảng cáo trên sân (kể cả các bảng quảng cáo của Công ty CP BĐCNVN và các nhà tài trợ của giải).

12.2.3.5 Bố trí xe đưa đón giám sát, trọng tài từ nơi ở đến địa điểm họp, thi đấu và trở về nơi ở trong thời gian lưu trú tại địa phương.

12.2.3.6 Khi đến sân khách thi đấu, CLB khách tự chi phí di chuyển, ăn, ở, nước uống và các dịch vụ khác.

12.2.4 Tiền phạt:

- Tiền phạt (thẻ vàng, thẻ đỏ) tại giải VĐQG - Eximbank 2014: Các CLB có trách nhiệm nộp về tài khoản Công ty CP BĐCNVN theo 2 đợt:

- + Đợt 1: Từ ngày 5/5 đến ngày 20/5/2014.
- + Đợt 2: Từ ngày 1/9 đến ngày 15/9/2014.

- Đối với tiền phạt của cá nhân cầu thủ và cán bộ các CLB theo các Quyết định kỷ luật của LĐBDVN và Công ty CP BĐCNVN: Các CLB có trách nhiệm nộp về tài khoản Công ty CP BDCNVN theo đúng thời gian quy định trong từng Quyết định kỷ luật.

Công ty CP BĐCNVN sẽ trừ điêm khi xét hỗ trợ kinh phí sau giải và có hình thức xử lý thích hợp với những CLB không chấp hành nghiêm chỉnh thời gian nộp phạt theo quy định trên.

12.3 Đối với các nhà tài trợ

Có trách nhiệm thực hiện đầy đủ, đúng thời hạn các quy định, cam kết về tài chính trong hợp đồng tài trợ đối với giải VĐQG - Eximbank 2014.

PHẦN D

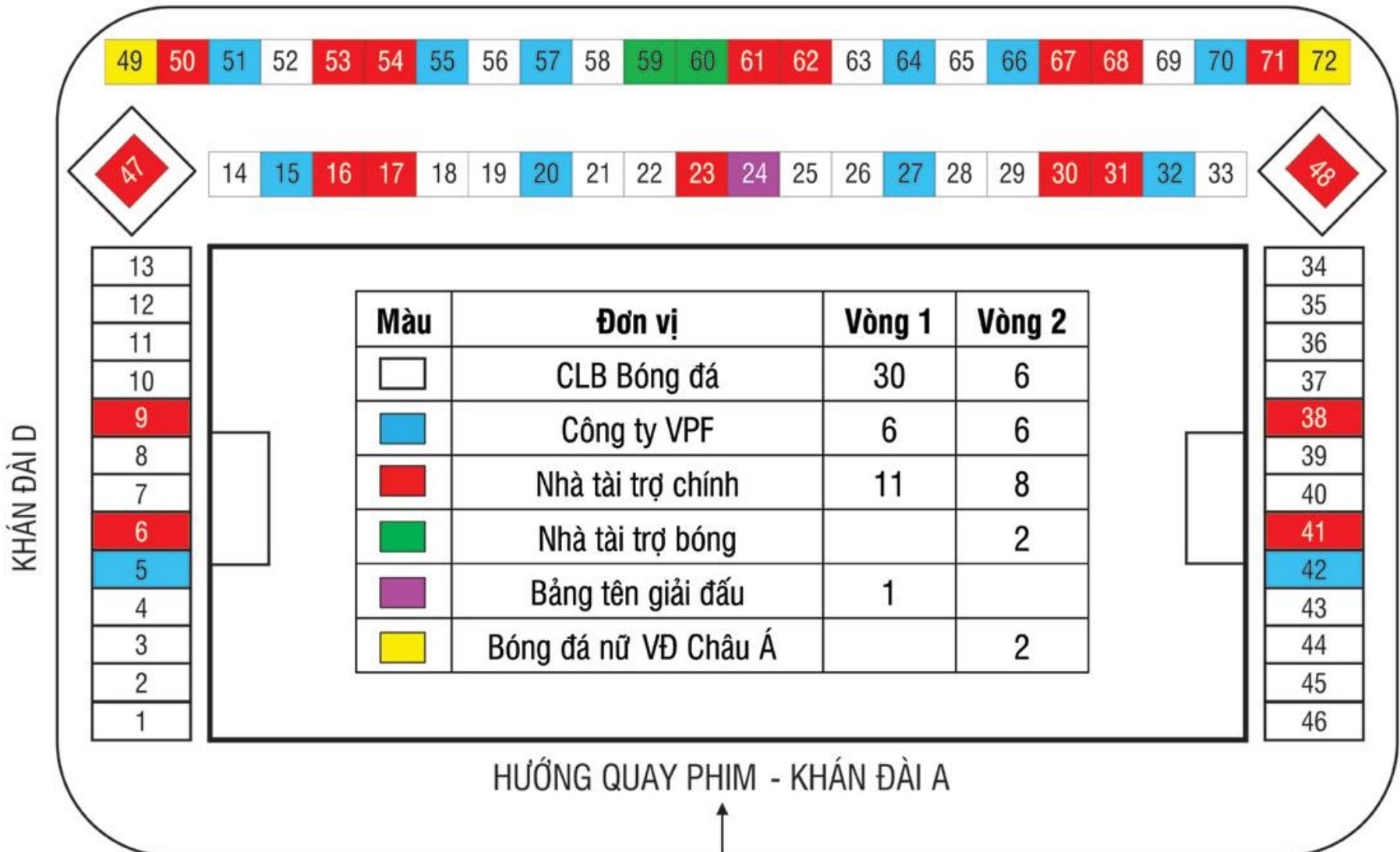
QUY ĐỊNH VỀ ÁP DỤNG, SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ

- Điều lệ này áp dụng đối với tất cả các tổ chức và các thành viên tham gia Giải bóng đá VĐQG - Eximbank 2014.
- Điều lệ này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký quyết định ban hành.
- Chỉ Công ty CP BĐCNVN mới có quyền sửa đổi và bổ sung Điều lệ này bằng các thông báo cụ thể sau khi đã được LĐBĐVN thông qua.

**CÔNG TY CPBĐCN VIỆT NAM
TỔNG GIÁM ĐỐC**

Phạm Ngọc Viễn

SƠ ĐỒ ĐẶT BIỂN QUẢNG CÁO TRÊN SÂN
GIẢI BÓNG ĐÁ VÔ ĐỊCH QUỐC GIA - EXIMBANK 2014



BẢNG TÊN GIẢI ĐẤU Ở VỊ TRÍ SỐ 24 - VPF SẼ THÔNG BÁO QUA EMAIL ĐỂ CÁC CLB SẴN XUẤT SAU